TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2020/QĐST-HN&GĐ	*YênThành, ngày 04 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **73**/2020/TLST/HNGĐ, ngày 17 tháng 02năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị T – sinh ngày 27/8/1998.

Địa chỉ cư trú: Xóm10, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bịđơn: Anh Phạm Xuân Q – sinh ngày 10/8/1990.

Địa chỉ cư trú: Xóm10, xã L, huyện Y, tỉnhNghệ An.

Căn cứ vào Điều 212,Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54;55; khoản 1 Điều 59; Điều 81; 82; 83của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày25tháng02năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày25 tháng02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lữ Thị T và anh Phạm Xuân Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:Giao con chung cháu Phạm Như Y, sinhngày 17/12/2017 cho anh Phạm Xuân Qtrực tiếp nuôidưỡng đến lúc trưởng thành; giao cháu Phạm

Bảo A, sinh ngày 21/11/2019 cho chị Lữ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành. Chị Lữ Thị T và anh Phạm Xuân Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Lữ Thị T và anh Phạm Xuân Q có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Lữ Thị T và anh Phạm Xuân Q thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lữ Thị Tchịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0000304 ngày 17 tháng 02 năm 2020). Trả lại cho chị Lữ Thị T 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, Nghệ An.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơinhận:
- Đươngsự;
- VKSND H. YênThành;
- UBND xã(ĐKKH)
- THA Dânsự
- Lưuhồsơvụán.

THẨM PHÁN

(Đãký)

PhanXuânThọ